

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 132/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Mai A** - sinh năm 1990;

Nơi ĐKKHTT: Khu 6, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Địa chỉ chỗ ở: Khu 13, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Anh **Đào Thế D** - sinh năm 1987;

Địa chỉ: Khu 6, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Nguyễn Thị L** - sinh năm 1958;

Địa chỉ: Khu 6, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

2. **Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Thanh Ba Phú Thọ II- Phòng giao dịch T.**

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị X** - Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị Mai A** và anh **Đào Thế D**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Mai A và anh Đào Thế D đều thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Mai A và anh Đào Thế D đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị Mai A và anh Đào Thế D đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xác nhận diện tích đất 159,4m² tại thửa đất số 543, tờ bản đồ số 27, địa chỉ thửa đất tại khu 6, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ (Hiện đang thế chấp tại Chi nhánh ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Thanh Ba Phú Thọ II - Phòng giao dịch T) là tài sản riêng của anh Đào Thế D.

***Về công nợ chung:** Chị Nguyễn Thị Mai A, anh Đào Thế D, bà Nguyễn Thị L và đại diện Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Thanh Ba Phú Thọ II – Phòng giao dịch T tự nguyện thỏa thuận như sau: Anh Đào Thế D có trách nhiệm thanh toán cho Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Thanh Ba Phú Thọ II – Phòng giao dịch Thanh H số tiền gốc là 130.000.000.đ (*Một trăm ba mươi triệu đồng*) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng, chị Nguyễn Thị Mai A không phải trả nợ cùng anh D.

*** Về công sức đóng góp, đất nông nghiệp:** Chị Nguyễn Thị Mai A và anh Đào Thế D đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Mai A nhận nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị A đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại phiếu thu số AA/2015/0004234 ngày 26/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba. Hoàn trả lại cho chị A 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- UBND xã L;
- Chi cục THA huyện Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đình Xuân